Phẩm Chín Nơi Cư Trú Của Chúng Sanh

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (HT Thích Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

44. PHẨM CHÍN NƠI cư TRÚ CỦA CHÚNG SANH 1. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Có chín nơi cư tru của chúng sanh, là chỗ chúng sanh ở. Thế nào là chín? Hoặc có chúng sanh, bao nhiêu thân bấy nhiêu tư tưởng. Đó là cõi trời và cõi người. Hoặc có chúng sanh bao nhiêu thân một tư tưởng. Đó là cõi trời Phạm-ca- di, xuất hiện trước nhất. Hoặc có chúng sanh một thân bao nhiêu tư tưởng. Đó là cõi trời Quang Âm. Hoặc có chúng sanh một thân một tư tưởng. Đó là cõi trời Biến Tịnh. Hoặc có chúng sanh vô lượng hư không. Đó là cõi trời Không Xứ. Hoặc có chúng sanh vô lượng thức. Đó là cõi trời Thức Xứ. Hoặc có chúng sanh không dùng xứ. Đó là cõi trời Bất Dụng Xứ. Hoặc có chúng sanh có tưởng, không tưởng. Đó là cõi trời Hữu Tưởng Vô Tưởng. Các nơi sanh ra có chín tên. Các Tỳ-kheo, đó là chín chỗ cư trú của chúng sanh, các loại chúng sanh đã ở, đang ở, sẽ ở. Cho nên Tỳ-kheo, nên tìm phương tiện xa lìa chín nơi này. Như thế, này các Tỳ-kheo5 nên học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 2. Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật ở tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. r _ ỉ Bay giờ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Ta sẽ nói về chín đức của nguyện bố thí, các thầy khéo suy nghĩ đó, nay Ta sẽ diễn bày nghĩa ấy. Khi ấy, các Tỳ-kheo vâng lãnh lời Phật dạy, Phật bảo các Tỳ-kheo: Thế nào là chín đức của nguyện bố thí? Tỳ-kheo nên biết, đàn-việt cúng thí thành tựu ba pháp, vật được thí cũng thành tựu ba pháp, người nhận vật thí cũng thành tựu ba pháp.

Thế nào là thí chủ đàn-việt thành tựu ba pháp? ở đây, thí chủ đàn-việt được thành tựu lòng tin, thành tựu thệ nguyện, cũng không sát sanh. Đó gọi là thí chủ đàn-việt thành tựu ba pháp. Thế nào là vật được thí thành tựu ba pháp? ở đây, vật được thí thành tựu sắc, thành tựu hương, thành tựu vị. Đó là vật thí thành tựu ba pháp. Thế nào là người nhận thí thành tựu ba pháp? ở đây, người nhận thí thành tựu giới, thành tựu trí huệ, thành tựu chánh định. Đó là người nhận thí thành tựu ba pháp. z z r y A Như thê, bô thí thành tựu chín pháp này, được quả báo lớn, đên chô cam lô, diệt tận. Phàm thí chủ muốn cầu được phước ấy thì nên tìm phương tiện thành tựu chín pháp. Như thế, các Tỳ-kheo nên học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 3. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bây giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: -Có sự việc gọi là thành tựu chín pháp. Thế nào là chín? Là sắc mặt cứng cỏi, không hạ mình, tâm tham, bon xẻn, tâm niệm không xả ly, chóng quên, lười suy nghĩ, che giấu việc dâm, không biết đền ơn. Đó là chín pháp. Này Tỳ-kheo! Đó gọi là thành tựu chín pháp này. Tỳ-kheo ác cũng thành tựu chín pháp. Thế nào là chín? ở dây, Tỳ-kheo ác sắc mặt cứng cỏi, không hạ mình, tâm tham, bon xẻn, chóng quên, lười suy nghĩ, che giấu việc dâm, không biết đền ơn, tâm niệm không xả ly. Đó là chín pháp. Thế nào là Tỳ-kheo ác sắc mặt cứng cỏi? ở đây, Tỳ-kheo ác tìm cầu điều không nên tìm cầu, trái với hạnh Sa-môn. Tỳ-kheo như thế gọi là sắc mặt cứng cỏi. Thế nào là Tỳ-kheo ác chịu nhục? ở dây, Tỳ-kheo ác ở nơi các Tỳ-kheo hiền thiện mà tự

khen mình, hủy báng người khác. Tỳ-kheo như thế gọi là chịu nhục. Thế nào là Tỳ-kheo sanh tâm tham? ở dây, Tỳ-kheo ác thấy tài vật của người khác đều sanh tâm tham. Đây gọi là tham. Thế nào là Tỳ-kheo bon xẻn? ở đây, Tỳ-kheo ác được y bát không cho người dùng chung, thường tự cất giấu. Như thế gọi là bon xẻn. Thế nào là Tỳ-kheo hay quên? ở đây, Tỳ-kheo ác phần lớn thường để rơi mát những lời diệu thiện, cũng chăng suy nghĩ phương tiện tu, bàn luận chuyện quốc gia binh chiến. Như thế gọi là Tỳ-kheo ác thành tựu sự chóng quên này. Thế nào là Tỳ-kheo ác lười suy nghĩ? ở đây, Tỳ-kheo ác đối với pháp cần suy nghĩ mà không suy nghĩ. Như thế gọi là Tỳ-kheo ác ít suy nghĩ.

Thế nào là Tỳ-kheo ác che giấu việc dâm? ở đây, Tỳ-kheo ác có việc dâm mà che giấu, không nói với người: "Nay tôi hành dâm chớ để người biết." Như thế gọi là Tỳ-kheo ác che giấu việc dâm. Thế nào là Tỳ-kheo ác không biết đền ơn? ở dây, Tỳ-kheo ác không có tâm cung kính, không hầu hạ thầy và các bậc đáng tôn trọng. Như thế gọi là Tỳ-kheo ác không biết đền ơn. _ Nêu Tỳ-kheo ác thành tựu chín pháp này, ghi nhớ không bỏ, thì trọn không thành đạo quả. Cho nên, này các Tỳ-kheo, đối với các pháp ác nhớ nên xả bỏ. Như thê, này các Tỳ-kheo, nên học điêu này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 4. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ đà? vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: —Chim Khổng Tước thành tựu chín pháp. Thế nào là chín? ở đây, chim Khổng Tước dáng dấp đoan chánh; tiếng kêu thanh tao; bước đi khoan thai; làm đúng thời; ăn uống vừa chừng; thường nhớ tri túc; niệm không phân tán; ít ngủ nghỉ; ít muốn, biết đền ơn. Này các Tỳ-kheo, đó là chim Khổng Tước thành tựu chín pháp này. Tỳ-kheo hiền triết cũng thành tựu chín pháp. Thế nào là chín? ở đây, Tỳ- kheo hiền thiện, dung mạo đoan chánh; tiếng nói thanh tao; bước đi khoan thai; làm đúng thời; ăn uống chừng mực; thường nghĩ biết đủ; niệm không phân tán; ít ngủ; cũng lại ít muôn biêt đên ơn. Thế nào là Tỳ-kheo hiền thiện, dung mạo đoan chánh? Nghĩa là Tỳ-kheo ấy những oai nghi ra, vào, đi đứng, trọn không mất tư cách. Như thế là Tỳ-kheo hiền thiện, dung mạo đoan chánh. Thế nào là Tỳ-kheo tiếng nói thanh tao? ở đây, Tỳ-kheo phân biệt nghĩa lý, trọn không lầm loạn. Như thế là Tỳ-kheo tiếng nói thanh tao. Thế nào là Tỳ-kheo bước đi khoan thai? ở đây, Tỳ-kheo biết thời hành động không mất thứ tự, lại biết có thể tụng biết tụng, có thể tập biết tập, có thể im lặng biết im lặng, có thể đứng dậy biết đứng dậy. Như thế là Tỳ-kheo bước đi khoan thai. Thế nào là Tỳ-kheo làm đúng thời? ở đây, Tỳ-kheo cần đi liền di, cần dừng liền dừng, tùy thời nghe pháp. Như thế là Tỳ-kheo làm đúng thời. Thế nào là Tỳ-kheo ăn uống vừa chừng? ở dây, Tỳ-kheo được thức ăn dư, đem chia cho người cùng ăn, không tham tiếc. Như thế là Tỳ-kheo ăn uống vừa chừng.

Thế nào là Tỳ-kheo ít ngủ nghỉ? ở đây, Tỳ-kheo vào đầu hôm tập tỉnh thức, tu tập ba mươi bảy đạo phẩm không để rơi mất. Thường dùng cách đi kinh hành, năm tỉnh giác đê tinh ý mình, lại vào giữa đêm suy nghĩ về pháp sâu xa, đến cuối đêm thời nằm nghiêng hông bên mặt, hai chân duỗi thẳng xếp lên nhau, tư duy suy tưởng về ánh sáng, rồi đứng dậy kinh hành để tịnh ý mình. Như thế là Tỳ-kheo ít ngủ nghỉ. Thế nào

là Tỳ-kheo ít muốn, biết đền ơn? ở dây, Tỳ-kheo hầu hạ phụng sự ba ngôi báu, kính vâng Sư trưởng. Như thế là Tỳ-kheo ít muốn, biết đền ơn. Như thế, Tỳ-kheo hiền thiện thành tựu chín pháp. Nay chín pháp này nên ghi nhớ vâng làm. Như thế, này các Ty.kheo, nên học điều này! Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

5. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giờ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Người nữ thành tựu chín pháp ràng buộc người nam. Thế nào là chín? Là ca, múa, dàn, hát, cười, khóc, thường tìm cách thích hợp, tự dùng nhan sắc hình dung, huyễn thuật mê hoặc. Họ toan tính trong bao nhiêu việc ấy, chỉ thích ràng buộc người nam chặt chẽ; trăm lần ngàn lần không thể so sánh. Nay Ta quán sát các việc như vậy, người nữ thích ràng buộc người nam chặt chẽ, không cho thoát khỏi là như thế. Theo đó, người nam bi ràng buộc trong lao ngục. Cho nên, các Tỳ-kheo nên nhớ nghĩ trừ bỏ chín pháp này. Như thế, này các Tỳ-kheo, nên học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

6. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở trong vườn trúc Ưu-ca-la, cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người câu hội. Bay giờ, Thê Ton bao các Tỳ-kheo: -Nay Ta sẽ nói Diệu pháp cho các thầy phàn đầu, phàn giữa, phàn cuối đều lành, nghĩa lý sâu kín, thanh tịnh tu hành Phạm hạnh. Kinh này tên là uCội gốc của tất cả các pháp." Các thầy nên khéo suy nghĩ ghi nhớ. Các Tỳ-kheo thưa: - Thưa vâng, bạch Thế Tôn! Khi ấy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy. Phật bảo: -Thế nào gọi là "Cội gốc của tất cả pháp”

44. PHẨM CHÍN NƠI cư TRÚ CỦA CHÚNG SANH 635

ở đây, này các Tỳ-kheo, người phàm phu không gặp giáo lý Hiền thánh, cũng không vâng giữ lời dạy của Như Lai, không gần gũi thiện tri thức, không nghe lời dạy của thiện tri thức. Họ quán sát đất này, biết một cách như thật răng: Đây là đất, quán sát đất này như là đất thật; đây là nước; đây là lửa; đây là gió. Bốn thứ ấy hợp lại thành con người. Đây là sự vui thích của người ngu. Trời tư biết là trời, thích ở cõi trời. Trời Phạm thiên tự biết là Phạm thiên. Trời Đại Phạm tự biết là Đại Phạm. Không thể ra khỏi trời Quang Âm lại tự biết cho cõi trời Quang Âm đến. Trời Biến Tịnh tự biết là Biến Tinh. Trời Quảng Quả tự biết là trời Quảng Quả không lầm lẫn. Trời A-tỳ-da-đà tự biết là trời A-tỳ-da-đà. Trời Không Xứ tự biết là trời Không Xứ. Trời Thức Xứ tự biết là trời Thức Xứ. Trời Bất Dụng Xứ tự biết là trời Bất Dụng Xứ. Trời Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ tự biết là trời Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ. Thấy tự biết là thấy, nghe tự biết là nghe, muốn tự biết là muốn, trí tự biết là trí, một loại tự biết là một loại, bao nhiêu loại tự biết là bao nhiêu loại, thảy đều đầy đủ tự biết là thảy đều đầy đủ, Niết-bàn tự biết là Niết-bàn, tự vui thích trong đó. Vì sao? Vì chẳng phải là lời nói của bậc trí. Nếu là đệ tử bậc Thánh thì đến gặp gỡ bậc Thánh, vâng thọ pháp của bậc Thánh, theo thiện tri thức làm việc, thường gần gũi bậc thiện tri thức; quan sát đất, thảy đều biết chỗ đến của nó rõ ràng, cũng không đắm trước nơi đất, không có tâm nhiễm ô; nước, lửa, gió cũng lại như thế. Trời, người, Phạm Vương, Quang Âm, Biến Tinh, Quảng Quả, trời A-tỳ-da-đà? Không Xứ, Thức Xứ, Bất Dụng Xứ? Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ đều thấy, nghe, nhớ biết; một loại, bao nhiêu loại, cho đến đối với Niết-bàn cũng chẳng đắm trước Niết-bàn, không khởi

tưởng Niết-bàn. Vì sao? Đều do khéo phân biệt, khéo quán sát. Nếu Tỳ-kheo ấy là bậc A-la-hán lậu tận, việc làm đã xong, đã bỏ gánh năng, cùng tận cội nguồn sanh tử, giải thoát bình đẳng thì người ấy có thể phân biệt đất đai, quán sát không khởi tưởng đăm trước vê đất; người, trời, Phạm Vương cho đến Hữu Tưởng Vô Tưởng Xứ, cũng lại như thế; cho đến đối với Niết-bàn không đắm trước Niết-bàn, không khởi tưởng Niết-bàn. Vì sao? Đều do trừ khử dâm, nộ5 si mà được như thế. Tỳ-kheo nên biết, Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác khéo hay phân biệt vê đất, cũng không đăm trước nơi đất. Vì sao? Đêu do diệt trừ lưới ái mà được vậy. Nhân hữu nên có sanh, nhân sanh nên có già, chét, thảy đêu trừ hét. Cho nên Như Lai thành Vô thượng Chánh giác. Khi Phật nói lời này, lúc ấy các Tỳ-kheo không nghe lời dạy này. Vì sao? Do Tệ ma Ba-tuần làm bế tắc tâm ý. Kinh này tên ÍCCội gốc của tất cả pháp.y Nay Ta nói đày đủ như vậy. Điều cần tu hành của chư Phật, nay Ta đã làm đầy đủ. Các thầy nên ghi nhớ, ở chỗ

v. văng, dưới cội cây, tâm ý đoan nghiêm tọa thiên, tư duy nghĩa thâm diệu. Hôm nay không làm, sau hối hận vô ích. Đây là lời giáo giới của Ta. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

7. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở tại thành La-duyệt, Vườn Trúc Ca-lan-đà cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người câu hội. Bấy giờ, trong thành La-duyệt có một Tỳ-kheo đau nặng đến nguy kịch, nằm một chỗ, đại tiểu tiện, không thể tự ngồi dậy, cũng chẳng có Tỳ-kheo nào đến thăm hỏi chăm sóc. Ngày đêm thầy ximg danh hiệu Phật: "Sao Thế Tôn chẳng thương xót ta?" Khi ấy, Thế Tôn dùng thiên nhĩ nghe Tỳ-kheo ấy kêu than, hướng về Như Lai. Thế Tôn bèn bảo các Tỳ-kheo: -Ta với các thầy đi thăm các phòng liêu, xem xét chỗ ở. Các Tỳ-kheo thưa: Thưa vâng, bạch Thế Tôn! Khi ấy, Thế Tôn bèn cùng các Tỳ-kheo vây quanh trước sau, đi thăm qua các liêu phòng. Ty-kheo bệnh xa thấy Thế Tôn đến, liền muốn ngồi dậy mà không cử động nổi. Thế Tôn đến bên chỗ Tỳ-kheo ấy, bảo rằng: Thôi, thôi! Này Tỳ-kheo, đừng tự cử động. Ta tự có chỗ ngồi sẵn. Khi ấy, Tỳ-sa-môn Thiên vương biết ý nghĩ của Như Lai, từ thế giới Dã Mã ẩn, đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, đứng qua một bên. Thích-đề-hoàn-nhân biết ý nghĩ trong tâm Như Lai, từ cõi Phạm thiên ẩn, đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, lui qua một bên. Trời Tứ Thiên Vương biết ý nghĩ trong tâm Như Lai, bèn đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, lui đứng một bên. Khi ấy, Phật hỏi Tỳ-kheo bệnh: -Hôm nay, bệnh khổ của thầy có thuyên giảm chăng? Tỳ-kheo thưa: -Bệnh khổ của đệ tử tăng chứ không giảm, rất ít được nhờ cậy. Phật hỏi các Tỳ-kheo: Người khám bệnh hiện ở đâu? Người nào đến thăm bệnh? Tỳ-kheo bạch Phật: Nay mắc phải bệnh này, không có ai trông nom. Phật bảo Tỳ-kheo: Trước kia, khi thầy chưa bệnh, có đến thăm hỏi người bệnh chăng?

Tỳ-kheo bạch Phật: Không đen hỏi han các người bệnh. Phật bảo các Tỳ-kheo: Nay thầy không có lợi lành ở trong Chánh pháp. Vì sao? Vì không đến hỏi thăm bệnh. Nay Tỳ-kheo chớ lo sợ, Ta sẽ đích thân cung dưỡng cho thầy, không để thiếu. Như hiện nay,

Ta là người trong cõi trời, cõi người, riêng một mình không bạn bè, mà cũng có thể thăm hỏi tất cả người bệnh. Người không ai giúp đỡ, Ta vì họ làm người giúp đỡ. Với người mù Ta làm mát cho họ, cứu giúp các người bệnh. Khi ấy, Thế Tôn tự đổ đồ bất tịnh, lại trải tọa cụ cho người bệnh. Tỳ-sa-môn Thiên vương và Thích-đề-hoàn-nhân bạch Phật: Chúng con tự sẽ săn sóc thầy Tỳ-kheo bệnh này, xin Thế Tôn chớ nhọc sức. Phật bảo các thiên tử: -Các ông hãy ngừng. Như Lai tự biết thời. Như Ta tự nhớ lại, thuở xưa khi chưa thành Phật, tu hạnh Bồ-tát, vì hai con chim bồ câu nên bỏ mạng sống, huống gì ngày nay đã thành Phật, lại bỏ Tỳ-kheo này ư? Trọn không có việc ây. Lại nữa, trước đây Thích-đề-hoàn-nhân không thăm nom Tỳ-kheo bệnh này, Tỳ-sa-môn Thiên vương là vị chủ hộ thế gian cũng không đến thăm. Khi ấy, Thích-đề-hoàn-nhân và Tỳ-sa-môn Thiên vương đều im lặng không trả lời. Bấy giờ, Thế Tôn cầm chổi quét dọn đất do, rồi sắp đặt tọa cụ? lại giặt giũ ba y, đỡ Tỳ-kheo bệnh bảo ngồi trong bồn nước sạch tắm rửa. Có các vị trời ở trên lay nước thơm rưới vào đó. Khi ây, Thê Tôn tăm rửa cho Tỳ-kheo kia xong, đỡ lại giường, tự tay cho ăn. Thế Tôn thấy Tỳ-kheo ấy ăn xong, đem bát rửa và bảo Tỳ-kheo ấy: — Nay thầy nên bỏ bệnh khổ của ba đời. Vì sao? Ty-kheo nen biết, sanh có khổ ách trong thai, nhân sanh có già. Khi già, hình thể gầy yếu, khí lực kiệt. Nhân già có bệnh, khi bệnh nằm ngồi rên rí, bốn trăm lẻ bốn thứ bệnh đến một lúc. Nhân bệnh có chếJ khi chết thì hình hài, thần thức phân tán đi theo đường lành dữ. Nếu người nhiều tội sẽ vào địa ngục núi đao, cây kiếm, xe lửa, lò than, ăn nuốt nước đồng sôi. Hoặc người ấy làm súc sanh bị người sai khiến, ăn toàn rơm cỏ chịu khổ vô lượng. Lại không thể tính kể trong vô số kiếp người ấy làm thân nga quỷ, thân cao mười do-tuần, cổ nhỏ như cây kim, lại có nước đồng rót vào miệng. Trải qua vô số kiếp được làm thân người, người ấy bị đánh đập khảo tra không tính kể. Lại trong vô số kiếp được sanh lên trời, người ấy cũng trải qua ân ái hội họp, lại gặp ân ái biệt ly, tham muốn không chán đủ. Được đạo Hiền thánh bấy giờ người ấy mới lìa khổ. Nay có chín hạng người được lìa khổ hoạn. Thế nào là chín? Đó là người hướng A-la-hán, đắc A-la-hán; hướng A-na-hàm, đắc A-na-hàm; hướng Tư-đà-

hàm, đắc Tư-đà-hàm; hướng Tu-đà-hoàn, đắc Tu-đà-hoàn; và chủng tánh người là chín. Thế nên, này Tỳ-kheo5 Như Lai ra đời rất là khó gặp, thân người khó được, sanh trưởng vào trung tâm của nước cũng khó được, gặp bậc thiện tri thức cũng lại như thế. Nghe nói pháp cũng không thể được. Các pháp cùng sanh với nhau, đúng thời mới có. Tỳ-kheo nên biết, ngày nay Như Lai hiện ở tại thế gian, được nghe Chánh pháp, các căn không thiếu, có thể kham nghe Chánh pháp kia. Hôm nay không siêng năng sau hối không kịp. Đây là lời dạy của Ta. Bấy giờ, Tỳ-kheo bệnh ấy nghe Như Lai dạy xong, được thấy Tôn nhan, liền ngay tại chỗ ngồi được tam minh, lậu tận ý giải. Phật bảo Tỳ-kheo: - Thầy đã rõ được cội nguồn của bệnh chăng? Tỳ-kheo bạch Phật: Con đã hiêu cội nguôn của bệnh, xa lìa sanh, lão5 bệnh, tử này đêu là uy thân của Như Lai gia hộ? dùng tứ đăng tâm che chở cho tát cả, không lường, không ngắn mé, không thể xưng kể. Thân, miệng, ý thanh tịnh. Khi ấy, Thế Tôn nói pháp đầy đủ rồi, liền từ tòa đứng dậy đi ra. Bấy giờ, Thế Tôn bảo A-nan: Thầy mau đánh kiền chùy để các vị Tỳ-kheo có mặt trong thành La-duyệt này cùng đen nhóm họp tại giảng đường Pho Hội. A-nan

vâng theo lời Phật, liên nhóm các Tỳ-kheo tại giảng đường Phô Hội và đến trước Phật bạch: Các Tỳ-kheo đã nhóm họp, cúi xin Thế Tôn biết đúng thời! Bay giơ, The Ton đi đen giảng đương, len toa ngoi. The Ton bao các Tỳ-kheo: Các thầy học đạo là vì sợ quốc vương, giặc cướp mà xuất gia chăng? Tỳ- kheo, hay là vì lòng tin vững chắc, tu Phạm hạnh vô thượng, muốn được xả bỏ sanh, lão, bệnh, tử, ưu, bi, khô, não, cũng muôn xa lìa mười hai nhân duyên? Các Tỳ-kheo thưa: - Đúng vậy, thưa Thế Tôn! Phật bảo các Tỳ-kheo: -Các thầy sở dĩ xuất gia đồng một thầy, hòa hợp như nước sữa, mà không chăm nom lẫn nhau. Từ nay về sau nên lần lượt chăm sóc thăm nom nhau. Nếu Tỳ-kheo bệnh không có đệ tử, trong chúng nên cử người lần lượt làm khán bệnh. Vì sao? Ngoài việc này ra5 không thấy có việc gì hơn phước của người chăm sóc bệnh. Người chăm sóc bệnh như chăm sóc Ta không khác. Bấy giờ, Thế Tôn bèn nói kệ: Nếu có cúng dường Ta, Và chư Phật quá khứ, Phước đức cúng thí Ta, Không khác chăm nom bệnh.

44. PHẨM CHÍN NƠI cư TRÚ CỦA CHÚNG SANH 639

Bấy giờ, Thế Tôn dạy lời ấy xong, bảo A-nan:

Từ nay về sau, các Tỳ-kheo mỗi mỗi chăm nom bệnh lẫn nhau. Nêu có

Tỳ-kheo biết mà không làm thì các thầy nên căn cứ theo Luật. Đây là lời giáo giới của Ta.

r

Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

***

8. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ? Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có chín hạng người đáng kính, đáng quý, cúng dường những vị ấy được phước. Thế nào là chín? Đó là những vị hướng A-la-hán, đắc A-la-hán; hướng A-na-hàm, đắc A-na-hàm; hướng Tư-đà-hàm? đắc Tư-đà-hàm; hướng Tu-đàhoàn? đắc Tu-đà-hoàn; và hướng chủng tánh người là chín. Này các Tỳ-kheo, đó là chín hạng người, cúng dường cho các vi ấy được phước trọn không mất. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ làm. ***

9. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở tại thành La-duyệt, Vườn Trúc Ca-lan-đà cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người câu hội. Khi ấy, Vương tử Mãn-hô đến chỗ Thế Tôn, đầu mặt lễ chân Phật, lui ngồi một bên. Vương tử Mãn-hô bạch đức Phật: Con từng nghe thầy Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc cùng bàn luận với Phạm chí Lư-ca-diên, nhưng Tỳ-kheo ấy không thể đối đáp. Con lại từng nghe trong hàng chúng đệ tử của Phật, người mà các căn ám độn, không có trí huệ sáng, không ai hơn Tỳ-kheo này. Trong hàng ưu-bà-tắc tại gia của Thê Tôn, dòng họ Cô-đàm trong thành Ca- tỳ-la-vệ9 các căn ám độn, tình ý bế tắc. Đức Phật bảo Vương tử: Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc có sức thần túc, được pháp hơn người, không tập theo cách đàm luận thế gian. Lại nữa, Vương tử nên biết, Tỳ-kheo này rất có diệu nghĩa. Khi ấy, Vương tử Mãn-hô bạch Phật: Tuy Phật nói như thế, song trong ý con vẫn còn sanh niệm này: "Vi sao có đại thần lực mà không thể cùng luận nghi với ngoại đạo dị học kia? Nay con thỉnh Phật và Tỳ-kheo-tăng, chỉ trừ một mình Châu-lợi-bàn-đặc.

Khi ấy, đức Thế Tôn im lặng nhận lời. Vương tử thấy Thế Tôn đã nhận thỉnh rồi, bèn đứng dậy, cúi đầu lạy chân Phật, đi quanh về hướng tay mặt ba vòng roi lui ra. Liên trong đêm ây9 Vương tử sửa soạn các thức ăn uông ngon, trải tọa cụ tốt đẹp. Sáng sớm Vương tử đến bạch Phật: Đã đến giờ, nay là đúng thời. Bấy giờ, Thế Tôn đưa bát cho Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc giữ ở lại sau, Ngài dắt chúng Tỳ-kheo vây quanh trước sau đi vào thành La-duyệt5 đến chỗ của Vương tử9 theo thứ lớp an tọa. Bây giờ? Vương tử bạch Phật: Cúi xin Thê Tôn trao bát cho con! Hôm nay con muôn tự dâng thức ăn cho Thế Tôn. Phật bảo Vương tử: Bát ở tại chỗ của Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc, không mang đến đây. Vương tử bạch Phật: -Xin thế Tôn bảo một vị Tỳ-kheo về mang bát đến đây. Phật bảo Vương tử: -Nay ông hãy tự đi lấy bát Như Lai đến đây. Bấy giờ, Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc hóa làm năm trăm cội cây, dưới mỗi cội cây đều có Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc ngồi. Vương tử nghe lời Phật dạy, đi về lấy bát, xa thấy dưới năm trăm cội cây đều có Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc ngồi thiền, buộc niệm ở phía trước không tán loạn. Thấy rồi, Vương tử liền nghĩ: "Người nào là Tỳ-kheo Ch2ulọdbAndac?" Vương tử Mãn-hô bèn trở lại chỗ Thế Tôn bạch rằng: -Con đến vườn ấy5 đều thấy toàn là Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc, không biết người nào là Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc. Phật bảo Vương tử: Ông trở lại bên đó, đến ngay chỗ người ngồi chính giữa vườn khảy móng tay nói rằng: "Đây thật là Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc, xin mời đứng lOn." Vương tử Mãn-hô nghe lời Phật dạy, lại đi vào vườn, đến chỗ người ngồi giữa nói: Đây thật là Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc? xin mời đứng lên. Vương tử nói lời ây xong, năm trăm Tỳ-kheo hóa hiện kia tự nhiên biên mất, chỉ còn lại một Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc. Khi ấy, Vương tử Mãn-hô cùng Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc đến chỗ Thế Tôn? cúi đầu lễ chân Phật, lui qua một bên. Vương tử Mãn-hô bạch Phật: -Cúi xin Thế Tôn, nay con tự hối hận, trách mình không tin lời dạy của Như Lai! Vị Tỳ-kheo này có thần túc oai lực rất lớn.

44. PHẨM CHÍN NƠI cư TRÚ CỦA CHÚNG SANH 641

Phật bảo Vương tử: Cho phép ông sám hối, Như Lai nói ra không hai lời. Lại ở thế gian này có chín hạng người đối xử qua lại. Thế nào là chín? Một là biết trước nhơn tình, hai là nghe rồi mới biết, ba là xem tướng rồi sau mới biết, bốn là quán sát nghĩa lý roi sau mới biêt, năm là biêt vị roi sau mới biêt, sáu là biêt nghĩa vi roi sau mới biết, bảy là không biết nghĩa không biết vi, tám là học hỏi nơi sức thần túc tư duy, chín là hiên nghĩa rát ít. Này Vương tử, đó là chín hạng người xuất hiện ở đời. Như thế, này Vương tử, người xem tướng kia trong tám hạng người là bậc nhất, không lầm lỗi. Nay Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc này học tập về thần túc, không học các pháp khác. Tỳ-kheo này thường dùng thần túc thuyết pháp cho người, còn Tỳ- kheo A-nan của Ta xem tướng liền biết, đoán biết nhơn tình, biết Như Lai cần điêu này, không cân điêu này, cũng biêt Như Lai cân nói việc này, lìa việc này, thảy đều rõ ràng. Hiện nay không ai hơn Tỳ-kheo A-nan, đọc rộng các kinh nghĩa, thảy đều khắp hết. Lại nữa, Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc này có thể hóa hiện một thân hình làm bao nhiêu thân hình, lại trở về hiệp làm một thân hình. Tỳ-kheo ấy ngày sau sẽ ở trong hư không mà diệt độ. Ta lại

không thây người nào diệt độ có thê so sánh như Tỳ-kheo A-nan và Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc. Khi ấy, Phật lại bảo các Tỳ-kheo: Tỳ-kheo bậc nhất trong hàng Thanh văn của Ta, có thể biến hóa thân hình ra lớn, ra nhỏ, không ai có thể so sánh với Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc. Khi ây, Vương tử Mãn-hô tự tay mang thức ăn, nước uông cúng dường chúng Tăng; rửa bát xong, ngồi bên ghế nhỏ phía trước đức Phật, chắp tay bạch Phật: Cúi xin Thế Tôn, cho phép Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc thường đến nhà con, tùy theo chỗ cần dùng như y phục, mền nệm, các vật linh tinh của Sa-môn9 đều đến nhà con lấy! Con sẽ cung cấp những vật cần thiết suốt đời. Phật bảo Vương tử: Nay Vương tử nên hướng về phía Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc sám hối, đích thân mời thỉnh. Vì sao? Người không có trí muốn biết người trí, việc này khó làm. Còn người trí biết được người trí, có thể được. Khi ấy, Vương tử Mãn-hô liền hướng về Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc, đảnh lễ ximg tên họ, xin sám hối: Bạch Tỳ-kheo đại thần túc, con sanh tâm khinh mạn, từ nay về sau không dám tái phạm. Cúi xin nhận sự sám hối của con, không dám phạm lại! Tỳ-kheo Châu-lợi-bàn-đặc đáp: Cho phép ông hối lỗi, sau chớ phạm lại. Cũng chớ phỉ báng Hiền thánh. Vương tử nên biết, nếu có chúng sanh phỉ báng Thánh nhân thì sẽ phải đọa ba đường ác, sanh trong địa ngục. Như thế, Vương tử nên học điều này.

Bấy giờ, Phật thuyết pháp rất vi diệu cho Vương tử Mãn-hô, khuyến khích cho phát sanh hoan hỷ? liền tại chỗ ngồi, nói lời chú nguyện này: Tế tự, lửa trên hết, Sách kinh, tụng trên hết, Cõi người, vua trên hết, Các dòng, biển là trên, Các sao, trăng trước nhất, Anh sáng, trời bậc nhát, Trên dưới và bốn phương, Những loài có hình tướng, Trời và người trong đời, Phật là bậc Tối tôn, Người muốn cầu phước báu, Cúng dương Phật ba đời. Bấy giờ, Phật nói kệ này rồi, liền rời tòa đứng dậy. Khi ấy, Vương tử Mãn- hô nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

10. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, Ton gia A-nan bạch The Ton: Gọi là bậc thiện tri thức, tức là người có Phạm hạnh phân nửa, sẽ hướng dẫn đường lành đến vô vi. Phật bảo A-nan: Chớ nói lời như thế. Nói rằng: C6Bậc thiện tri thức là người Phạm hạnh phân nửa." Vì sao? Phàm là bậc thiện tri thức, tức là người Phạm hạnh trọn vẹn mới dẫn dắt chỉ bảo cho người theo mình con đường lành. Ta cũng do thiện tri thức mà được thành Vô thượng Chánh chơn Đẳng chánh giác. Do thành đạo quả, nên độ thoát chúng sanh không thể tính kể, thảy đều thoát khỏi sanh, lão, bệnh, tử. Do phương tiện này, nên biết bậc thiện tri thức là người Phạm hạnh frọn vẹn. Lại nữa, A-nan, nêu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn, kính vâng theo thiện tri thức thì lòng tin được tăng nhiều, văn, thí, tuệ, đức, thảy đều đầy đủ. Thí như trăng càng tròn, ánh sáng càng tăng hơn ngày thường gấp bội. Đây cũng lại như vậy, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn gần gũi thiện tri thức, thì lòng tin, chỗ học hỏi, sự ghi nhớ, trí huệ của người ấy thảy đều tăng lên. Do phương tiện này nên biết bậc thiện tri thức là người Phạm hạnh trọn vẹn. Nêu ngày xưa Ta không kính vâng theo thiện tri thức thì trọn sẽ không được Phật Đăng Quang thọ ký. Do đã kính vâng bậc thiện tri thức, nên Ta được Phật Đăng Quang thọ ký. Do phương tiện này nên biết,

bậc thiện tri thức là người Phạm hạnh trọn vẹn. Này A-nan? nếu thế gian không có bậc thiện tri thức thì sẽ không có thứ tự tôn ti về phụ mẫu, sư trưởng, huynh đệ, tông thân, ắt sẽ giống như loài heo, chó, tạo các duyên ác, gieo trồng tội duyên trong địa ngục. Có thiện tri thức nên phân biệt có cha mẹ, sư trưởng, huynh de, tông thân.

44. PHẨM CHÍN NƠI cư TRÚ CỦA CHÚNG SANH 643

T ĩ Á rT1 Á rrn A / • 1_ Ạ LÚC áy, The Ton ben noi kê: Thiện tri thức chăng ác5 Vì pháp, không vì ăn, Dắt dẫn nơi đường lành, Đích thân bậc Tôn nói. Cho nên, này A-nan? chớ lại nói lời: "Bậc thiện tri thức là người Phạm hạnh phân nỉra." Bấy giờ, A-nan nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

11. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở lại tại thành La-duyệt? trong núi Kỳ-xà quật cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người câu hội. Lúc ấy, Thích-đề-hoàn-nhân từ cõi trời Ba Mươi Ba bay đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, lui ngồi một bên và bạch Phật: Loài người và trời có những tưởng niệm gì? Y mong muôn điêu gì? Phật bảo: Thế gian trôi dạt, tánh ý không giống nhau, con đường của mỗi loài mỗi khác, tưởng niệm chăng phải một. Thiên đê nên biêt, khi xưa, trải qua vô sô a-tăng-kỳ kiếp, Ta cũng sanh ý nghĩ này: "Loài trời và chúng sanh ý niệm thú hướng việc gì? cầu nguyện điều gi?" Từ kiếp đó đến ngày nay, Ta không thấy có một người tâm cùng giống nhau. Thích-đề-hoàn-nhân nên biết, chúng sanh ở the gian khởi tưởng điên đảo. Vô thường thì khởi tưởng là thường, vô lạc thì khởi tưởng là lạc, vô ngã thì khởi tưởng là hữu ngã, bất tinh thì tưởng là tịnh, đường chánh tưởng là đường tà, điêu ác tưởng là điêu phước, điêu phước tưởng là điều ác. Do phương tiện này nên biết, các loài chúng sanh, căn tánh của chúng khó lường, tánh hạnh mỗi mỗi khác nhau. Nếu khiến chúng sanh hết thảy đồng một tư tưởng, không có nhiều tư tưởng, ắt không thể biết chín nơi cư trú của chúng sanh, cũng khó phân biệt chín nơi cư trú của chúng sanh. Nơi dừng trụ của thần thức cũng khó biết rõ, cũng lại không biết có tám đại địa ngục, đường dẫn đến súc sanh cũng khó biết, không phân biệt có địa ngục khổ, không biết sự hào quý của bốn dòng họ9 không biết con đường dẫn đến a-tu-la, cũng không biết cõi trời Ba Mươi Ba, nếu như hết thảy đồng một tâm. Nên biết cõi trời Quang Âm là do chúng sanh có bao nhiêu loài, tưởng niệm cũng bấy nhiêu thứ. Cho nên biết có chín nơi cư trú của chúng sanh, có chín nơi thần thức dừng trụ; biết có tám đại địa ngục, ba ác đạo, cho đến cõi trời Ba Mươi Ba cũng lại như thế. Do phương tiện này biết các loại chúng sanh, căn tánh của họ không đồng nhau, việc làm mỗi người cũng khác. Khi ấy, Thích-đề-hoàn-nhân bạch Phật:

644 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Lời nói của Như Lai rất là kỳ diệu. Căn tánh của chúng sanh, hành động không giong nhau, tưởng niệm mỗi khác. Do chúng sanh kia hành động không giống nhau, cho đến xanh, vàng, trắng, đen, dài, ngắn không đồng. Bạch Thế Tôn, chư thiên nhiều việc, con muốn trở về cõi trời. Phật bảo Thích-đề-hoàn-nhân: -Nên biết đúng thời! Thích-đề-hoàn-nhân liền từ tòa đứng dậy5 cúi đầu lễ chân Phật, lui ra. Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

Chín nơi, Thí, Khổng Tước, Hệ phược, Cội gốc pháp, Bệnh, Cúng dường, Bàn-đặc? Phạm hạnh, Bao nhiêu tưởng.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.